TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN THỦ ĐỨC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 533/2019/DS-ST
Ngày: 06/9/2019
V/v: Tranh chấp hợp đồng vay tài sản".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THỦ ĐỨC, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Quốc Thịnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Hương

2. Ông Huỳnh Tiến Dũng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Giang – Cán bộ Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 9 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thủ Đức xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 412/2019/TLST-DS, ngày 24/6/2019 về "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 395/2019/QĐXXST-DS ngày 19 tháng 8 năm 2019 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng H.

Trụ sở: Số 89 Láng Hạ, phường L, quận Đ, Thành phố Hà Nội.

Địa chỉ liên hệ: Số 165-167-169 Hàm Nghi, Phường N, Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Bà Trần Thị T, sinh năm 1994 (có mặt).

2. Bị đơn: Ông Mai Hồng Ph, sinh năm 1982 (có mặt).

Địa chỉ: Số 83/12B, Đường 0, Khu phố 6, phường L, quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại Đơn khởi kiện ngày 14/5/2019, Bản tự khai, Biên bản hòa giải ngày 19/8/2019, nguyên đơn - Ngân hàng H có bà Trần Thị T là người đại diện theo ủy quyền trình bày: Ngày 13/12/2013, ông Mai Hồng Ph ký hợp đồng tín dụng số 20131213-104039-0004 với Ngân hàng H, số tiền vay là 13.440.000đồng, lãi suất thỏa thuận là 5.15%/tháng để tiêu dùng cá nhân. Theo thỏa thuận trong hợp đồng thì ông Mai Hồng Ph có trách nhiệm thanh toán số tiền 18.348.000 đồng (gồm cả nợ gốc và lãi) trả chậm trong vòng 12 tháng. Hình thức trả, 11 tháng đầu mỗi tháng trả số tiền 1.530.000đồng và tháng cuối trả 1.518.000đồng. Thanh toán vào ngày 13 hàng tháng, bắt đầu từ ngày 13/01/2014. Quá trình thực hiện hợp đồng ông Mai Hồng Ph đã thanh toán 01 lần, số tiền 1.530.000đồng. Do vậy, Ngân hàng H yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Mai Hồng Ph thanh lý hợp đồng trả một lần cho Ngân hàng toàn bộ số tiền gồm: Khoản nợ gốc 12.602.160 đồng và khoản nợ lãi 4.215.840 đồng. Tổng cộng 16.818.000 (Mười sáu triệu tám trăm mười tám ngàn) đồng ngay khi bản án quyết định của Tòa có hiệu lực. Đề nghị kể từ ngày bản án, quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật, nếu ông Ph không trả nợ thì buộc ông Ph trả tiền lãi theo quy định tại Điều 357 và 468 Bộ luật dân sự năm 2015. Nguyên đơn không còn yêu cầu gì khác.

Bị đơn - ông Mai Hồng Ph trình bày: Ngày 13/12/2013, ông có ký hợp đồng vay tiền với Ngân hàng H. Số tiền vay là 13.440.000đồng, lãi suất thỏa thuận là 5.15%/tháng để tiêu dùng cá nhân. Trả góp trong vòng 12 tháng, tổng số tiền phải thanh toán là 18.348.000 đồng (gồm cả nợ gốc và lãi). Hình thức trả, 11 tháng đầu mỗi tháng trả số tiền 1.530.000đồng và tháng cuối trả 1.518.000đồng. Ông Ph đã thanh toán 01 lần, số tiền là 1.530.000đồng và từ đó đến nay chưa thanh toán thêm lần nào khác. Nay, ông Ph đồng ý trả tiền cho Ngân hàng theo như đơn khởi kiện, nhưng xin trả dần hàng tháng 1.000.000 (Một triệu) đồng cho đến khi hết nợ. Do hoàn cảnh gia đình hiện đang rất khó khăn về kinh tế nên đề nghị Tòa án xem xét. Bị đơn không có yêu cầu gì khác.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến: Tòa án đã tiến hành tố tụng từ khi thụ lý cho đến khi mở phiên tòa đúng theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Về nội dung, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ và hợp pháp, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền: Nguyên đơn – Ngân hàng H khởi kiện bị đơn – ông Mai Hồng Ph tranh chấp hợp đồng vay tài sản, bị đơn cư trú tại quận Thủ Đức. Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa, nguyên đơn - Ngân hàng H có bà Trần Thị T là người đại diện theo ủy quyền có mặt. Bị đơn – ông Mai Hồng Ph có mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[3] Về thời hiệu khởi kiện: Nguyên đơn và bị đơn đều không có yêu cầu áp dụng nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về yêu cầu của đương sự: Ngân hàng H yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Mai Hồng Ph thanh lý hợp đồng trả một lần cho Ngân hàng toàn bộ số tiền gồm: Khoản nợ gốc 12.602.160 đồng và khoản nợ lãi 4.215.840 đồng. Tổng cộng 16.818.000 (Mười sáu triệu tám trăm mười tám ngàn) đồng ngay khi bản án quyết định của Tòa có hiệu lực. Đề nghị kể từ ngày bản án, quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật, nếu ông Ph không trả nợ thì buộc ông Ph trả tiền lãi theo quy định tại Điều 357 và 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Hội đồng xét xử nhận định: Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã thu thập được có cơ sở xác định, ngày 13/12/2013 ông Mai Hồng Ph ký Giấy đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 20131213-104039-0004 với Ngân hàng H, số tiền vay là 13.440.000đồng, lãi suất thỏa thuận là 5.15%/tháng để tiêu dùng cá nhân. Ông Mai Hồng Ph có trách nhiệm thanh toán số tiền 18.348.000 đồng (gồm cả nợ gốc và lãi) trả chậm trong vòng 12 tháng. Hình thức trả, 11 tháng đầu mỗi tháng trả số tiền 1.530.000đồng và tháng cuối trả 1.518.000đồng. Thanh toán vào ngày 13 hàng tháng, bắt đầu từ ngày 13/01/2014. Xét thấy các thỏa thuận này hoàn toàn tự nguyện, không trái quy định pháp luật nên là căn cứ làm phát sinh quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia giao dịch.

Căn cứ vào lịch sử thanh toán, ông Mai Hồng Ph đã thanh toán cho Ngân hàng H số tiền 1.530.000đồng. Hiện còn nợ tổng cộng 16.818.000 đồng (gồm khoản nợ gốc 12.602.160 đồng và khoản nợ lãi 4.215.840 đồng). Xét thấy, tại phiên tòa ông Ph đồng ý trả tiền cho Ngân hàng, nhưng xin trả dần hàng tháng 1.000.000 (Một triệu) đồng cho đến khi hết nợ. Yêu cầu xin trả dần của ông Ph không được nguyên đơn chấp nhận. Ngoài ra, thời gian thỏa thuận về việc vay và trả nợ giữa hai bên đã hết rất lâu, nhưng ông Ph vẫn không thực hiện được phần nào nghĩa vụ trả nợ. Do vậy, việc ông Ph xin trả dần hàng tháng 1.000.000 (Một triệu) đồng cho đến khi hết nợ là không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Từ những phân tích và nhận định trên, Hội đồng xét xử nhận thấy yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ, phù hợp Bộ luật dân sự năm 2005 và các quy định pháp luật tại thời điểm giao dịch (13/12/2013 – 13/12/2014) nên được chấp nhận.

[4] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn - ông Mai Hồng Ph phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn lại tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm cho nguyên đơn.

[5] Xét ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức phân tích và đề nghị phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 3 Điều 26; Điểm a Khoản 1 Điều 35; Điểm a Khoản 1 Điều 39; Khoản 1 Điều 147; Điều 238; Điều 271; Điều 273 và Điều 280 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

- Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010.

- Điều 471 và Điều 474 của Bộ luật Dân sự năm 2005.

- Điều 357, Điều 468; Điều 688 Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Luật phí và lệ phí năm 2015.

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Luật thi hành án dân sự.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn - Ngân hàng H: Buộc ông Mai Hồng Ph có trách nhiệm trả cho Ngân hàng H số tiền gồm: Tiền nợ gốc 12.602.160 đồng và tiền lãi 4.215.840 đồng. Tổng cộng 16.818.000 (Mười sáu triệu tám trăm mười tám ngàn) đồng, thực hiện ngay khi bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày Ngân hàng H có đơn yêu cầu thi hành án mà ông Mai Hồng Ph chưa thực hiện hoặc thực hiện chưa đầy đủ nghĩa vụ trả tiền theo quy định thì hàng tháng ông Mai Hồng Ph còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

2. Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm là 840.900 (Tám trăm bốn mươi ngàn chín trăm) đồng ông Mai Hồng Ph phải chịu, ông Ph chưa nộp tiền án phí.

Ngân hàng H được nhận lại tiền tạm ứng án phí 420.450 (Bốn trăm hai mươi ngàn bốn trăm năm mươi) đồng theo Biên lai thu số AA/2019/0003227 ngày 21/6/2019 do Chi cục Thi hành án dân sự quận Thủ Đức lập.

3. Về quyền kháng cáo: Ngân hàng H và ông Mai Hồng Ph có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND Tp. HCM;
- VKSND quận Thủ Đức;
- CCTHADS quận Thủ Đức;
- Lưu VT, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Huỳnh Quốc Thịnh